

Chương II. BẢNG DỮ LIỆU ĐẦU THẦU

E-CDNT 1.1	Tên Chủ đầu tư: CN Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh TNHH - Công ty Điện lực Tân Thuận.
E-CDNT 1.2	- Gói thầu mua sắm VPP-2025: “Mua sắm văn phòng phẩm và in ấn phẩm tại Công ty Điện lực Tân Thuận năm 2025”. - Dự án: “Mua sắm văn phòng phẩm và in ấn phẩm tại Công ty Điện lực Tân Thuận năm 2025”.
E-CDNT 3	Nguồn vốn: SXKD năm 2025.
E-CDNT 5.1 (c)	<p>Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định như sau:</p> <p>- Nhà thầu tham dự thầu không có cổ phần hoặc vốn góp trên 30% với:</p> <p>+ Chủ đầu tư, Bên mời thầu:</p> <p>* CN Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh TNHH - Công ty Điện lực Tân Thuận.</p> <p>* Địa chỉ: Số 62 Lê Quốc Hưng, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM.</p> <p>- Nhà thầu tham dự thầu không có cổ phần hoặc vốn góp với các nhà thầu tư vấn; không cùng có cổ phần hoặc vốn góp trên 20% của một tổ chức, cá nhân khác với từng bên, cụ thể như sau:</p> <p>+ Tư vấn lập thiết kế:</p> <p>* CN Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh TNHH - Công ty Điện lực Tân Thuận.</p> <p>* Địa chỉ: Số 62 Lê Quốc Hưng, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM.</p> <p>+ Tư vấn thẩm định giá:</p> <p>* CN Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh TNHH - Công ty Điện lực Tân Thuận.</p> <p>* Địa chỉ: Số 62 Lê Quốc Hưng, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM.</p> <p>+ Tư vấn giám sát thực hiện hợp đồng, kiểm định:</p> <p>* CN Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh TNHH - Công ty Điện lực Tân Thuận.</p> <p>* Địa chỉ: Số 62 Lê Quốc Hưng, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM.</p> <p>+ Tư vấn lập E-HSMT:</p> <p>* CN Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh TNHH - Công ty Điện lực Tân Thuận.</p> <p>* Địa chỉ: Số 62 Lê Quốc Hưng, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM.</p> <p>+ Tư vấn thẩm định E-HSMT:</p> <p>* CN Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh TNHH - Công ty Điện lực Tân Thuận.</p> <p>* Địa chỉ: Số 62 Lê Quốc Hưng, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM.</p> <p>+ Tư vấn đánh giá E-HSDT:</p> <p>* CN Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh TNHH - Công ty Điện lực Tân Thuận.</p> <p>* Địa chỉ: Số 62 Lê Quốc Hưng, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM.</p> <p>+ Tư vấn thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu:</p> <p>* CN Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh TNHH - Công ty Điện lực Tân Thuận.</p> <p>* Địa chỉ: Số 62 Lê Quốc Hưng, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM.</p>

	<p>+ Tư vấn quản lý dự án, quản lý hợp đồng, tư vấn khác mà các dịch vụ tư vấn này có phần công việc liên quan trực tiếp tới gói thầu:</p> <p>* CN Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh TNHH - Công ty Điện lực Tân Thuận.</p> <p>* Địa chỉ: Số 62 Lê Quốc Hưng, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM.</p> <p>+ Đường dây nóng của Báo Đấu thầu: 024.37686611.</p> <p>+ Địa chỉ email của Ban Quản lý Đấu thầu EVN: quanlydauthau@evn.com.vn</p> <p>Nhà thầu tham dự thầu không cùng thuộc một cơ quan hoặc tổ chức trực tiếp quản lý với nhà thầu tư vấn (Đã nêu trên).</p> <p>- Trường hợp nhà thầu là đơn vị sự nghiệp công lập, nhà thầu tham dự thầu không cùng thuộc một cơ quan hoặc tổ chức trực tiếp quản lý với Chủ đầu tư, bên mời thầu, trừ trường hợp nhà thầu là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan quản lý nhà nước có chức năng, nhiệm vụ được giao phù hợp với tính chất gói thầu của cơ quan quản lý nhà nước đó.</p> <p>- Trường hợp nhà thầu, Chủ đầu tư, Bên mời thầu, nhà thầu tư vấn là công ty mẹ, công ty con, công ty thành viên trong tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước thì được tham dự thầu của nhau theo quy định của pháp luật.</p> <p>+ Nhà thầu là công ty thành viên, công ty con của tập đoàn, tổng công ty nhà nước có ngành, nghề sản xuất, kinh doanh chính phù hợp với tính chất gói thầu của tập đoàn, tổng công ty nhà nước đó;</p> <p>+ Nhà thầu là công ty mẹ, công ty con, công ty thành viên trong tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước mà sản phẩm, dịch vụ thuộc gói thầu thuộc ngành nghề sản xuất kinh doanh chính của tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước và gói thầu này là của công ty con, công ty thành viên.</p> <p>- Đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp có cùng một cơ quan trực tiếp quản lý, góp vốn khi tham dự thầu các gói thầu của nhau không phải đáp ứng quy định độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính giữa nhà thầu với chủ đầu tư, bên mời thầu.</p> <p>Tỷ lệ cổ phần, vốn góp giữa các bên được xác định tại thời điểm đóng thầu và theo tỷ lệ ghi trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập, các giấy tờ khác có giá trị tương đương.</p> <p>Trường hợp nhà thầu tham dự thầu với tư cách liên danh hoặc nhà thầu tư vấn được lựa chọn với tư cách liên danh, tỷ lệ sở hữu vốn của tổ chức, cá nhân khác trong liên danh được xác định theo công thức sau:</p> $\text{Tỷ lệ sở hữu vốn} = \sum_{i=1}^n X_i \times Y_i$ <p>Trong đó:</p> <p>X_i: Tỷ lệ sở hữu vốn của tổ chức, cá nhân khác trong thành viên liên danh thứ i;</p> <p>Y_i: Tỷ lệ phần trăm (%) khối lượng công việc của thành viên liên danh thứ i trong thỏa thuận liên danh;</p> <p>n: Số thành viên tham gia trong liên danh.</p>
E-CDNT 5.4	Không áp dụng.
E-CDNT 7.5	Hội nghị tiền đấu thầu: Không.
E-CDNT 8	Chi phí nộp E-HSDT: 330.000 VND .

E-CDNT 10.8	<p>Nhà thầu phải nộp cùng với E-HSDT các tài liệu sau đây: Theo yêu cầu Chương 3, Chương 5 và các tài liệu khác theo đúng quy định hiện hành.</p> <p>Lưu ý: Đề nghị Nhà thầu chào giá áp dụng mức thuế suất VAT là 10%.</p>
E-CDNT 12.1	Nhà thầu không được phép nộp đề xuất phương án kỹ thuật thay thế.
E-CDNT 13.5	Chào giá: Theo Mẫu số 12.1 Chương IV.
E-CDNT 15.10	Thời hạn sử dụng dự kiến của hàng hóa (<i>Để yêu cầu vật tư, phụ tùng thay thế</i>): 12 tháng .
E-CDNT 16.2	Yêu cầu về tài liệu để chứng minh năng lực thực hiện hợp đồng của nhà thầu: Không yêu cầu giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương.
CDNT 17.1	Thời hạn hiệu lực của E-HSDT là: ≥ 120 ngày , kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.
E-CDNT 18.2	<p>Nội dung bảo đảm dự thầu:</p> <p>- Giá trị bảo đảm dự thầu: 24.000.000 VND (<i>Bằng chữ: Hai mươi bốn triệu đồng chẵn</i>).</p> <p>Đối với nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu nêu trên trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này. Trường hợp nhà thầu liên danh, thành viên liên danh có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP nêu trên phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị bảo đảm dự thầu tương ứng với tỷ lệ giá trị công việc thành viên đó đảm nhận trong liên danh trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này.</p> <p>- Thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu: 150 ngày kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.</p>
E-CDNT 18.4	Thời gian hoàn trả hoặc giải tòa bảo đảm dự thầu đối với nhà thầu không được lựa chọn: 05 ngày , kể từ ngày kết quả lựa chọn nhà thầu được phê duyệt.
E-CDNT 27.2	<p>- Sử dụng nhà thầu phụ: Không sử dụng.</p> <p>- Giá trị tối đa dành cho nhà thầu phụ: 0% giá dự thầu của nhà thầu.</p>
E-CDNT 28.4	<p>Cách tính ưu đãi:</p> <p>a. Ưu đãi đối với hàng hóa có xuất xứ Việt Nam có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước dưới 50% và không có hàng hóa nào có chi phí sản xuất trong nước từ 50% trở lên được xác định như sau:</p> <p>“Hàng hóa không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi phải cộng thêm một khoản tiền bằng 7,5% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu để so sánh, xếp hạng”.</p> <p>Đối với trường hợp nhà thầu chào hàng hóa có xuất xứ Việt Nam có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước dưới 50% mà cơ sở sản xuất có từ 50% lao động là người khuyết tật, thương binh, dân tộc thiểu số có hợp đồng lao động với thời gian thực hiện hợp đồng từ 03 tháng trở lên và đến thời điểm đóng thầu hợp đồng vẫn còn hiệu lực thì được hưởng hệ số ưu đãi 10% thay cho hệ số ưu đãi 7,5%.</p> <p>b. Ưu đãi đối với hàng hóa có xuất xứ Việt Nam có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước từ 50% trở lên được xác định như sau:</p>

“Hàng hóa không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi phải cộng thêm một khoản tiền bằng 10% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu để so sánh, xếp hạng; hàng hóa thuộc đối tượng ưu đãi mà có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước dưới 50% phải cộng thêm một khoản tiền bằng 2,5% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu để so sánh, xếp hạng; hàng hóa có xuất xứ Việt Nam có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước dưới 50% mà cơ sở sản xuất có từ 50% lao động là người khuyết tật, thương binh, dân tộc thiểu số có hợp đồng lao động với thời gian thực hiện hợp đồng từ 03 tháng trở lên và đến thời điểm đóng thầu hợp đồng vẫn còn hiệu lực thì không phải cộng thêm tiền vào giá dự thầu của nhà thầu để so sánh, xếp hạng”.

Đối với các trường hợp nhà thầu chào hàng hóa có xuất xứ Việt Nam có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước từ 50% trở lên mà cơ sở sản xuất có từ 50% lao động là người khuyết tật, thương binh, dân tộc thiểu số có hợp đồng lao động với thời gian thực hiện hợp đồng từ 03 tháng trở lên, đến thời điểm đóng thầu hợp đồng vẫn còn hiệu lực thì được hưởng hệ số ưu đãi 12% thay cho hệ số ưu đãi 10%.

c. Sản phẩm đổi mới sáng tạo là hàng hóa có xuất xứ Việt Nam được hưởng ưu đãi như sau:

“Hàng hóa không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi phải cộng thêm một khoản tiền bằng 15% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu để so sánh, xếp hạng; hàng hóa thuộc đối tượng ưu đãi mà có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước dưới 50% phải cộng thêm một khoản tiền bằng 7,5% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu để so sánh, xếp hạng; hàng hóa thuộc đối tượng ưu đãi mà có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước từ 50% trở lên phải cộng thêm một khoản tiền bằng 5% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu để so sánh, xếp hạng”;

Đối với các hàng hóa không phải là sản phẩm đổi mới sáng tạo xuất xứ Việt Nam, trường hợp nhà thầu chào hàng hóa có xuất xứ Việt Nam có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước dưới 50% thì khi tính ưu đãi, hệ số 15% được thay bằng 7,5%; hàng hóa có xuất xứ Việt Nam có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước từ 50% trở lên thì khi tính ưu đãi, hệ số 15% được thay bằng 10%.

d. Sản phẩm đổi mới sáng tạo được hưởng ưu đãi theo quy định tại điểm c khoản này khi đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Sản phẩm thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển hoặc danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ;
- Sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ của doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp khoa học và công nghệ;
- Sản phẩm được tạo ra trên cơ sở sáng chế, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, giống cây trồng của chính nhà thầu được cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn không quá 05 năm kể từ ngày được cấp hoặc chương trình máy tính của chính nhà thầu trong thời hạn không quá 05 năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả;
- Sản phẩm chip bán dẫn;

	<ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm đạt giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng nhà nước về khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về giải thưởng khoa học và công nghệ; - Sản phẩm mới tạo ra từ kết quả nghiên cứu và phát triển tại một trong các cơ sở của Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia; - Sản phẩm mới tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ. <p>Sản phẩm đổi mới sáng tạo quy định tại khoản này được hưởng ưu đãi trong thời hạn 06 năm kể từ lần đầu được sản xuất và đủ điều kiện để đưa ra thị trường.</p>
E-CDNT 29.1	<p>Phương pháp đánh giá E-HSDT là:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm : Đạt - Không đạt. b. Đánh giá về kỹ thuật : Đạt - Không đạt. c. Đánh giá về giá : Phương pháp giá thấp nhất.
E-CDNT 29.3(d)	Cách thức thực hiện: Việc so sánh, xếp hạng E-HSDT được xác định trên cơ sở giá dự thầu bao gồm toàn bộ thuế, phí, lệ phí (<i>Nếu có</i>).
E-CDNT 29.3(d)	Xếp hạng nhà thầu: Nhà thầu có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (<i>Nếu có</i>), cộng giá trị ưu đãi (<i>Nếu có</i>) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.
E-CDNT 31.4	Nhà thầu có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (<i>Nếu có</i>) thấp nhất.
E-CDNT 34.1	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ tăng khối lượng tối đa : 10%. - Tỷ lệ giảm khối lượng tối đa : 10%.
E-CDNT 34.2	<ul style="list-style-type: none"> - Tùy chọn mua thêm: Áp dụng. - Tỷ lệ tùy chọn mua thêm tối đa là: 30%.
E-CDNT 38.2	<ul style="list-style-type: none"> - Người có thẩm quyền: <ul style="list-style-type: none"> + CN Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh TNHH - Công ty Điện lực Tân Thuận. + Địa chỉ: Số 62 Lê Quốc Hưng, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM. + Email: nhand@hcmptc.com.vn - Bộ phận thường trực giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị: <ul style="list-style-type: none"> + CN Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh TNHH - Công ty Điện lực Tân Thuận. + Địa chỉ: Số 62 Lê Quốc Hưng, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM. + Email: quecn@hcmptc.com.vn
E-CDNT 39	<p>Địa chỉ của tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ theo dõi, giám sát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - CN Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh TNHH - Công ty Điện lực Tân Thuận (<i>Phòng KH&VT</i>). - Địa chỉ: Số 62 Lê Quốc Hưng, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM. - Điện thoại: 028.22115224. - Fax: 028.22231818.